

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
**ĐƠN VỊ: KHOA LUẬT**

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 2, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

|   |  |                                |      |
|---|--|--------------------------------|------|
| Tên học phần:                                     | Luật so sánh                           |                                |      |
| Mã học phần:                                      | 232_71LAWS30352                        | Số tin chỉ:                    | 2    |
| Mã nhóm lớp học phần:                             | 232_71LAWS30352_01,2,3                 |                                |      |
| Hình thức thi: <b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b> | Thời gian làm bài:                     | <b>60</b>                      | phút |
| <i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>          | <input checked="" type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không |      |

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:
- Quy ước đặt tên file đề thi:
  - + **Mã học phần**\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1
  - + **Mã học phần**\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1\_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng **File Hot Potatoes**. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ Quý Thầy Cô.

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

| Ký hiệu CLO  | Nội dung CLO  | Hình thức đánh giá | Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%) | Câu hỏi thi số                   | Điểm số tối đa | Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI |
|--------------|---|--------------------|--|----------------------------------|----------------|-------------------------------------|
| (1)          | (2)   | (3)                | (4)  | (5)                              | (6)            | (7)                                 |
| <b>CLO 1</b> | Hiểu được khái niệm, đặc điểm, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của luật học so sánh, sự hình thành và phát triển của các hệ thống pháp luật trên thế giới, các chế định pháp luật đặc thù trong các hệ thống pháp luật điển hình, các nguồn luật và cách thức áp dụng chúng trong các hệ thống pháp luật trên thế giới. | Trắc nghiệm        | 12%  | 1,7,10,14, 17,20                 | 1.2            | PI 2.2                              |
| <b>CLO 2</b> | Nhận thức và có cái   | Trắc nghiệm        | 28%  | 2,3,4,5,6,9,11,12,13,15,16,18,19 | 2.8            | PI 2.2                              |

|              |   |         |     |              |     |                |
|--------------|---|---------|-----|--------------|-----|----------------|
|              | nhìn khách quan hơn về chính hệ thống pháp luật Việt Nam và các hệ thống pháp luật khác trên thế giới, sử dụng một số thuật ngữ tiếng anh pháp lý của các hệ thống pháp luật trên thế giới. |         |     |              |     |                |
| <b>CLO 3</b> | Phân tích, đánh giá được các hệ thống pháp luật trên thế giới.  | Tự luận | 30% | Câu hỏi số 1 | 3   | PI 5.1, PI 6.1 |
| <b>CLO 4</b> | Vận dụng được các kiến thức so sánh pháp luật để đưa vào thực tiễn  | Tự luận | 25% | Câu hỏi số 2 | 2.5 | PI 6.2         |
| <b>CLO 5</b> | Tuân thủ các quy định của pháp luật, kỹ luật, hình thành ý thức tự học trong quá trình học tập.   | Tự luận | 5%  | Câu hỏi số 2 | 0.5 | PI 9.1         |

**Chú thích các cột:**

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình

khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

### III. Nội dung câu hỏi thi

#### **PHẦN TRẮC NGHIỆM (20 câu +0.2 điểm/1 câu)**

Luật công bằng trong hệ thống pháp luật Anh ra đời nhằm không mục đích

- A. Thay thế hoàn toàn thông luật Anh
- B. Khắc phục sự cứng nhắc trong việc áp dụng học thuyết tiền lệ pháp
- C. Hoàn thiện và bổ sung Thông luật Anh
- D. Đảm bảo lẽ phải trong quá trình xét xử

**ANSWER: A**

Những người quá am hiểu pháp luật nước mình, khi nghiên cứu pháp luật nước ngoài sẽ

- A. Dễ bị áp đặt tư duy chủ quan về pháp luật của nước mình vào pháp luật nước ngoài.
- B. Không thể tiếp thu pháp luật nước ngoài
- C. Nghiên cứu nhanh chóng hơn rất nhiều
- D. Nghiên cứu dễ dàng hơn rất nhiều

**ANSWER: A**

Quan hệ nào sau đây thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án Liên Bang tại Hoa Kỳ

- A. Tranh chấp về lãnh thổ của bang California và Bang Nevada
- B. Tranh chấp tài sản sau khi ly hôn của 2 công dân bang Texas
- C. Công ty ABC thuộc bang Delaware có hành vi chiếm đoạt tài sản
- D. Công dân H thuộc bang Hawaii có hành vi dâm ô trẻ em tại nơi làm việc của mình.

**ANSWER: A**

Đặc điểm nào sau đây KHÔNG phải là đặc điểm của Luật Hồi giáo

- A. Luật hồi giáo có thể thay thế bởi luật nhà nước.
- B. Luật Hồi giáo có vai trò quan trọng trong việc điều chỉnh các lĩnh vực pháp luật truyền thống
- C. Khó có thể phân biệt giữa các quy định của pháp luật và các quy định tôn giáo
- D. Luật hồi giáo có phạm vi điều chỉnh rộng

**ANSWER: A**

Chức năng của Hội đồng bảo hiến ở Pháp là

- A. Kiểm soát tính hợp hiến của luật
- B. Giải quyết các vụ án dân sự
- C. Giải quyết các vụ án hình sự
- D. Thi hành các bản án đã có hiệu lực của Tòa án

**ANSWER: A**

Đặc điểm nào sau đây không phải là đặc điểm của hệ thống pháp luật dân luật?

- A. Coi trọng thực tiễn xét xử của thẩm phán trong việc tạo ra QPPL
- B. Tính hệ thống và có sự sửa đổi cập nhật các QPPL
- C. Có sự phân chia thành luật tư và công
- D. Có nguồn gốc từ luật la mã

**ANSWER: A**

Tên gọi của hệ thống pháp luật thông luật có tên tiếng anh là gì

- A. Common Law
- B. Civil Law
- C. Roman Law
- D. Hydrid law

**ANSWER: A**

Trường hợp nào sau đây là đối tượng của Luật so sánh

- A. So sánh giữa chế định Viện kiểm sát Việt Nam và Trung Quốc
- B. So sánh những điểm cũ và mới của Bộ luật dân sự 2005 và 2015
- C. So sánh chế định bồi thường thiệt hại trong và ngoài hợp đồng theo Bộ luật dân sự năm 2015
- D. So sánh quy phạm về bồi thường thiệt hại trong Bộ luật dân sự 2015 với phạt vi phạm trong Luật thương mại 2005

**ANSWER: A**

Tòa án nào của hệ thống tòa án Anh có thẩm quyền sơ thẩm xét xử các vụ án hình sự ít nghiêm trọng

- A. Tòa pháp quan
- B. Tòa cấp cao
- C. Tòa nữ hoàng
- D. Tòa vương miện

**ANSWER: A**

Sự phân chia pháp luật thành luật công và luật tư là đặc điểm của dòng họ pháp luật

- A. Dân luật
- B. Thông luật
- C. Xã hội chủ nghĩa
- D. Tôn giáo

**ANSWER: A**

Thẩm phán có quyền ban hành các bản án, quyết định là nguồn luật chủ yếu áp dụng cho các trường hợp tương tự trở về sau và là đặc trưng của dòng họ pháp luật nào

- A. Thông luật
- B. Châu Âu lục địa
- C. Hồi giáo
- D. Xã hội chủ nghĩa

**ANSWER: A**

Hệ thống pháp luật Mỹ ảnh hưởng từ hệ thống pháp luật Anh như thế nào

- A. Tiếp thu có chọn lọc
- B. Tiếp thu có toàn bộ
- C. Không tiếp thu
- D. Tiếp thu quá trình pháp điển hóa

**ANSWER: A**

Trong hệ thống toàn án ở Đức, Tòa án nào chỉ xem xét thủ tục mà toà án đã xét xử có đúng như các quy định của pháp luật hay không, chứ không xem xét các tình tiết sự việc, các chứng cứ của vụ án

- A. Tòa án liên bang
- B. Tòa án liên khu vực
- C. Tòa án cấp cao bang
- D. Tòa án khu vực

**ANSWER: A**

Nguồn luật nào là nguồn luật chủ yếu của hệ thống pháp luật Châu Âu lục địa

- A. Bộ luật, luật và văn bản dưới luật
- B. Án lệ
- C. Học thuyết pháp lý
- D. Tập quán pháp

**ANSWER: A**

Luật bổ trợ của Kinh Coran là không phải là nguồn luật nào

- A. Luật shariah
- B. Kinh Sunna
- C. Ijma
- D. Qiyas

**ANSWER: A**

Điểm khác nhau nào sau đây là ĐÚNG giữa hệ thống pháp luật Mỹ và Anh

- A. Mỹ có hiến pháp thành văn có anh thì không có hiến pháp thành văn
- B. Nguồn luật cơ bản và chủ yếu của Anh là án lệ còn của mỹ là luật thành văn

- C. Anh có quá trình phát triển hóa pháp luật mạnh mẽ còn Mỹ thì không  
 D. Anh tuân thủ theo nguyên tắc tiền lệ pháp trong án lệ còn Mỹ thì không

**ANSWER: A**

Nhất thể hóa pháp luật là

Tạo ra các quy phạm pháp luật chung để áp dụng chung giữa các quốc gia

Giảm bớt sự khác biệt về quy phạm pháp luật giữa các hệ thống pháp luật

Là tiền đề cho quá trình nhất thể hóa pháp luật

Tăng cường sự khác biệt về quy phạm pháp luật giữa các hệ thống pháp luật

**ANSWER: A**

Hệ thống pháp luật quốc gia nào có sự phân chia rõ ràng giữa luật sư tranh tụng và luật sư tư vấn

A. Anh

B. Mỹ

C. Pháp

D. Việt Nam

**ANSWER: A**

Ở Mỹ, Bản án của Tòa án quận liên bang có thể bị kháng cáo, kháng nghị đến Tòa án

A. Tòa án phúc thẩm liên bang

B. Tòa án phúc thẩm bang

C. Tòa án tối cao bang

D. Tòa án sơ thẩm bang

**ANSWER: A**

Pháp điển hóa là quá trình nào sau đây

A. Tập hợp các quy phạm pháp luật, sửa đổi, thay thế các quy phạm pháp luật lỗi thời

B. Thống nhất lại các quy phạm pháp luật chung cùng điều chỉnh 1 quan hệ xã hội

C. Loại bỏ sự khác biệt các quy phạm pháp luật

D. Học hỏi hệ thống pháp luật của quốc gia khác

**ANSWER: A**

### **PHẦN TỰ LUẬN (2 câu+ 3 điểm/ câu)**

**Câu hỏi 1: (3 điểm): Anh/ chị hãy xác định các câu nhận định sau đây đúng hay sai?**

**Có giải thích phù hợp**

1. Tòa án tối cao Liên Bang Mỹ không có thẩm quyền hủy bỏ phán quyết của tòa án cấp bang trong mọi trường hợp (1.5 điểm)
2. Luật so sánh là một ngành luật trong hệ thống pháp luật quốc gia. (1.5 điểm)

**Câu hỏi 2: (3 điểm)**

Nêu nguyên tắc tiền lệ pháp và quy tắc ban hành án lệ được áp dụng trong hệ thống pháp luật Anh. Anh/ chị hãy cho biết tại sao Việt Nam nên đồng thời áp dụng cả luật thành văn và án lệ trong hoạt động xét xử? Tại sao

---

## ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

| Phần câu hỏi           | Nội dung đáp án  | Thang điểm | Ghi chú  |
|------------------------|--|------------|--|
| <b>I. Trắc nghiệm</b>  |  | <b>4.0</b> |  |
| Câu 1 – 20             | A  | 0.2/1 câu  | <b>Nhờ<br/>Phòng<br/>Khảo thí<br/>trộn câu<br/>hỏi và<br/>đáp án</b> |
| <b>II. Tự luận</b>     |  | <b>6.0</b> |  |
| Câu hỏi 1.1 (1.5 điểm) | Nhận định này là sai   | 0.5        |  |
|                        | Tòa án Tối cao có thể xem xét những phán quyết của các tòa án bang và/hoặc địa phương nếu những phán quyết ấy trong phạm vi điều chỉnh của Hiến pháp Mỹ và Luật Liên bang.   | 0.5        |  |
|                        | Nếu thấy vi hiến, phạm luật hoặc các sai trái rõ ràng khác, Tòa án Tối cao có quyền yêu cầu bãi bỏ phán quyết, tòa án bang và/hoặc địa phương liên quan phải tiến hành xét xử, phán quyết lại hoặc chính Tòa án Tối cao lấy vụ việc đó lên để xem xét và ra phán quyết phù hợp.                        | 0.5        |  |
| Câu hỏi 1.2 (1.5 điểm) | Nhận định này là sai   | 0.5        |  |
|                        | Luật so sánh là ngành khoa học pháp lý tổng quát sử dụng phương pháp so sánh làm trọng yếu để các vấn đề pháp luật thuộc các hệ thống pháp luật khác nhau, nghiên cứu hệ thống pháp luật các nước một cách riêng biệt, và nghiên cứu việc sử dụng cũng như hiệu quả của phương pháp so sánh pháp luật. | 0.5        |  |
|                        | Luật so sánh không phải là lĩnh vực pháp luật thực định như các lĩnh vực luật hiến pháp, luật hành chính, luật hình sự, luật dân sự... mặc dù thuật ngữ “luật so sánh” có thể dẫn đến việc hình dung về sự tồn tại của một hệ thống quy phạm pháp luật tạo nên   | 0.5        |  |



|                    |   |      |  |
|--------------------|---|------|--|
|                    | ngành luật hoặc lĩnh vực pháp luật theo cách tư duy truyền thống.   |      |  |
| Câu hỏi 2 (3 điểm) | <p>Án lệ trong hệ thống pháp luật Anh và nguyên tắc tiền lệ pháp stare decisis. Pháp luật nước Anh cũng cho rằng tiền lệ pháp chỉ xuất phát từ phán quyết của thẩm phán tòa án cấp trên. “Khi đưa ra quyết định cho một vụ việc, thẩm phán phải tuân theo các quyết định đã được đưa ra bởi tòa án cấp trên cho vụ việc tương tự. Tuy nhiên, để đưa ra phán quyết cho một vụ án, thẩm phán phải thực hiện hai nhiệm vụ cơ bản đó là xem xét tình tiết cụ thể đang xảy ra và luật sẽ áp dụng như thế nào đối với các tình tiết đó.</p> <p>Theo nguyên lý tiền lệ phải được tuân thủ (stare decisis), việc áp dụng pháp luật sẽ căn cứ vào những tình tiết tương tự của vụ việc trước đây để đưa ra một phán quyết đồng nhất và thẩm phán phải tuân theo các quyết định trước đây của tòa án cấp trên</p> | 0.5  |  |
|                    | <p>Án lệ vận hành dựa trên hệ thống thứ bậc của tòa án Anh quốc theo chiều dọc và chiều ngang. Về tổng thể, quy tắc án lệ ở Anh gồm các nội dung sau: 1) Những án lệ do Tòa án tối cao Liên hiệp Anh (trước đây là Viện Nguyên lão) đưa ra có tính chất bắt buộc đối với mọi tòa án cấp thấp hơn; 2) Những án lệ do Tòa phúc thẩm đưa ra có tính chất bắt buộc đối với mọi tòa cấp dưới và (ngoài luật hình sự) đối với chính tòa đó; 3) Những án lệ do Tòa tối thượng đưa ra có tính chất bắt buộc đối với mọi tòa cấp dưới và có ý nghĩa quan trọng, thường được sử dụng để hướng dẫn cho các bộ phận của Tòa tối thượng và Tòa Vương miện.</p>   | 0.5  |  |
|                    | <p>Điều kiện trở thành án lệ ở Anh: có tính mới về mặt giải pháp và có tính quy phạm, do Tòa án có thẩm quyền ban hành, được đưa vào tuyển tập án lệ</p>  | 0.25 |  |
|                    |   | 0.5  |  |
|                    |   |      |  |

|  |   |             |  |
|--|---|-------------|--|
|  | <p>Việt nam là một hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa có nguồn luật chủ yếu là các văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng Luật thành văn dù có được xây dựng cẩn thận và kỹ lưỡng đến đâu thì cũng không thể dự đoán được hết những tình huống sẽ xảy ra trong tương lai. Khi đó, với những tình huống mới, hành vi phạm pháp mới, văn bản pháp luật không thể kịp thời bổ sung, điều chỉnh. Bởi quá trình bổ sung, điều chỉnh đòi hỏi phải qua trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật và sẽ mất khoảng thời gian nhất định. Trong tình huống đó, án lệ đã bổ sung giúp cho luật thành văn trở nên gắn liền với thực tiễn hơn. Khi xây dựng án lệ, tòa án góp phần vào việc hoàn thiện và phát triển luật thành văn trong tương lai.</p> <p>Việc áp dụng án lệ ngoài ý nghĩa giải quyết một vụ án cụ thể còn thiết lập ra một tiền lệ để xử những vụ án tương tự sau này, do đó, sẽ tạo bình đẳng trong việc xét xử các vụ án giống nhau, giúp tiên lượng được kết quả của các vụ tranh chấp, tiết kiệm công sức của các Thẩm phán, Người tham gia tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng, tạo ra sự công bằng trong xã hội. Có thể nói án lệ đã giúp góp phần lấp đầy “những lỗ hổng” của pháp luật.</p> | 0.5         |  |
|  | <b>Điểm tổng</b>  | <b>10.0</b> |  |

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2024

**Người duyệt đề**



**Nguyễn Thị Yên**

**Giảng viên ra đề**



**Lê Hồ Trung Hiếu**